

Số: 09/2026/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 09 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan
danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa và bảo tàng
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12;

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 09/2017/QH14, Luật số 23/2018/QH14, Luật số 72/2020/QH14, Luật số
16/2023/QH15, Luật số 20/2023/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số
33/2024/QH15, Luật số 35/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số
60/2024/QH15, Luật số 74/2025/QH15, Luật số 89/2025/QH15, Luật
94/2025/QH15 và Luật số 95/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Trẻ em số 102/2016/QH13;

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung
bởi Luật số 145/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về
Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 46/2006/TTLT/BVHTT-BTC của Bộ trưởng
Bộ Văn hóa - Thông tin và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính
sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng
dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh,
thành phố thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số
106/2021/TT-BTC;*

Xét Tờ trình số 932/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số 61/BC-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 4, 5, 6 Điều 2 Thông tư số 85/2019/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC, áp dụng cho các địa điểm sau:

- a) Bảo tàng tỉnh Đồng Tháp;
- b) Vườn Quốc gia Tràm Chim;
- c) Khu di tích Xẻo Quít.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí

Khách tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (bao gồm khách là người Việt Nam và người nước ngoài).

b) Đối tượng thu phí

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Mức thu phí

Phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa và bảo tàng đối với người từ đủ 16 tuổi trở lên:

STT	ĐIỂM THAM QUAN	MỨC THU PHÍ (đồng/người/lượt)
1	Bảo tàng tỉnh Đồng Tháp	10.000
2	Vườn Quốc gia Tràm Chim	40.000
3	Khu di tích Xẻo Quít	25.000

Điều 3. Miễn, giảm phí

1. Các đối tượng được miễn phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa và bảo tàng:

- a) Trẻ em theo quy định tại Luật Trẻ em năm 2016;
- b) Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

2. Giảm 50% phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa và bảo tàng đối với người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP;

3. Các đối tượng được giảm 50% phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa và bảo tàng trong trường hợp tổ chức tập thể tham quan bảo tàng, di tích do cơ quan Nhà nước hoặc tổ chức xã hội thực hiện trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 4 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg về Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa:

- a) Người có công với cách mạng:
 - Cán bộ lão thành cách mạng; cán bộ “tiền khởi nghĩa”;
 - Thân nhân liệt sĩ;
 - Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng;
 - Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh.
- b) Người thuộc diện chính sách xã hội:
 - Người tàn tật, người già cô đơn;
 - Các đối tượng được chăm sóc tại cơ sở bảo trợ xã hội.

Điều 4. Quản lý và sử dụng phí

1. Kê khai, thu nộp phí

Tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp phí, quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

2. Quản lý, sử dụng phí

Tổ chức thu phí được để lại 100% phí thu được để trang trải cho các nội dung chi theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.
- 2. Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử

dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa XI, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2026. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VB&TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Vườn quốc gia Tràm Chim;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND, UBND tỉnh các xã, phường;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND.



CHỦ TỊCH

Ngô Chí Cường